

Số: 1283/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 27 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi Nêu cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1231/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Tấn X, sinh năm 1994.

Địa chỉ: số 03 đường DC2, phường S, quận T, TP. H;

Người yêu cầu: Bà Trần Lương Thục T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: thôn 6, xã Đ, huyện M, tỉnh Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Tấn X và bà Trần Lương Thục T.

[2] Về quan hệ con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Trần Phương N, sinh ngày 21/3/2021.

[3] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: ông Nguyễn Tấn X và bà Trần Lương Thục T đồng ý nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Tấn X và bà Trần Lương Thục T thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 37, ngày 31/5/2022 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện M, tỉnh Q chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Trần Phương N, sinh ngày 21/3/2021; Vợ chồng thỏa thuận giao 01 con chung cho bà Trần Lương Thục T nuôi dưỡng, ông Nguyễn Tấn X cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/ tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi và lao động tự túc được.

Trong trường hợp bà T không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, cá nhân hoặc cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông X trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông X lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết;

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về lệ phí việc dân sự: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông X và bà T nộp nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2022/0035526 ngày 06/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận T. Ông X và bà T đã nộp đủ lệ phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. T;
- UBND xã Nghĩa Phương, huyện M, tỉnh Q;
- Chi cục THA.DS Q. T;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thành

